

Hải Phòng, ngày 13 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi
hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của
Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân
tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc
khu thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27 tháng 6 năm 2025 của
Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền
hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về lĩnh
vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số
146/TTr-SKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2025;

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định quy định
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Tiêu chuẩn Đo
lường Chất lượng trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (sau đây viết tắt là Chi cục) là
tổ chức hành chính trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, có chức năng tham
mưu quản lý nhà nước về lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trên địa
bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

2. Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản tại Kho
bạc nhà nước và Ngân hàng hoạt động theo quy định; chịu sự chỉ đạo, quản lý
trực tiếp của Sở Khoa học và Công nghệ, đồng thời chịu sự kiểm tra, hướng

dẫn về chuyên môn của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nghiên cứu, xây dựng trình Giám đốc Sở để trình cấp có thẩm quyền dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, văn bản triển khai thực hiện cơ chế, chính sách và pháp luật của nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trên địa bàn thành phố và các văn bản khác theo phân công của Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Tham mưu, tổ chức thực hiện về đăng ký, cấp, cấp lại, thu hồi, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, tạm đình chỉ, đình chỉ các loại giấy phép, giấy chứng nhận, giấy xác nhận, giấy đăng ký, văn bằng, chứng chỉ và các giấy tờ khác thuộc lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp của cấp có thẩm quyền.

3. Tổ chức việc xây dựng và tham gia xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương; tham gia xây dựng, góp ý quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

4. Tổ chức phổ biến áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật địa phương, tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài, áp dụng phương thức đánh giá sự phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; hướng dẫn xây dựng tiêu chuẩn cơ sở đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố; kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật trên địa bàn thành phố; tổ chức thực hiện việc khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn thành phố; cảnh báo về nguy cơ mất an toàn của sản phẩm, hàng hóa cho người tiêu dùng và các cơ quan hữu quan tại thành phố.

5. Tổ chức quản lý, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực hiện việc công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình và môi trường theo phân công, phân cấp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Tiếp nhận bản công bố hợp chuẩn của tổ chức, cá nhân đăng ký hoạt động sản xuất kinh doanh tại thành phố; tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn (hàng hóa nhóm 2) thuộc phạm vi quản lý; tiếp nhận bản đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu trong lĩnh vực được phân công; tư vấn, hướng dẫn đăng ký mã số mã vạch theo phân công, phân cấp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; thực hiện quản lý nhà nước về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn thành phố.

7. Thực hiện nhiệm vụ thông báo và hỏi đáp về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và hàng rào kỹ thuật trong thương mại (gọi tắt là TBT) trên địa bàn thành phố; phối hợp với Điểm TBT quốc gia trong xử lý thông tin hỏi đáp, rà soát các văn bản, dự thảo biện pháp TBT của thành phố và tuyên truyền phổ

biến về TBT cho doanh nghiệp để hỗ trợ xuất khẩu tại thành phố.

8. Là đầu mối triển khai các nhiệm vụ, chương trình, đề án thuộc lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi thẩm quyền của thành phố; tổ chức mạng lưới kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm về đo lường đáp ứng yêu cầu của thành phố; tổ chức thực hiện việc kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm về đo lường trong các lĩnh vực và phạm vi đã đăng ký, được chỉ định.

9. Quản lý, tổ chức và thực hiện việc công bố sử dụng dấu định lượng trên nhãn của hàng đóng gói sẵn theo quy định của pháp luật; tiếp nhận chương trình đảm bảo đo lường của tổ chức, doanh nghiệp tại địa phương, hướng dẫn xây dựng và áp dụng chương trình đảm bảo đo lường cho tổ chức doanh nghiệp tại thành phố.

10. Tổ chức thực hiện việc kiểm tra nhà nước về đo lường đối với chuẩn đo lường, phương tiện đo, phép đo, lượng hàng đóng gói sẵn, hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện các biện pháp để người có quyền và nghĩa vụ liên quan giám sát, kiểm tra việc thực hiện phép đo, phương pháp đo, phương tiện đo, chuẩn đo lường, chất lượng hàng hóa; tổ chức thực hiện việc thiết lập, duy trì, bảo quản và sử dụng các chuẩn đo lường của thành phố.

11. Tổ chức thực hiện việc thử nghiệm phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu của tổ chức, cá nhân về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn.

12. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất, hàng hóa nhập khẩu, hàng hóa lưu thông trên địa bàn và nhãn hàng hóa, mã số, mã vạch theo phân công, phân cấp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

13. Tổ chức triển khai xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến trong hoạt động các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương theo quy định của pháp luật.

14. Hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp tham dự giải thưởng chất lượng quốc gia, quốc tế; xem xét, đánh giá và đề xuất các tổ chức, doanh nghiệp tham dự giải thưởng chất lượng quốc gia trên địa bàn thành phố theo quy định.

15. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; là đầu mối triển khai các nhiệm vụ thuộc chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa, đề án về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; đề án tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tại thành phố.

16. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các văn bản quy phạm pháp luật



về tiêu chuẩn đo lường chất lượng đến các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

17. Tổ chức triển khai ứng dụng các giải pháp về chuyển đổi số, mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc để tăng cường công tác quản lý nhà nước về năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

18. Xây dựng, đào tạo nguồn nhân lực lĩnh vực hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng bảo đảm số lượng và chất lượng.

19. Phối hợp thực hiện việc đổi mới, phát triển hoạt động đo lường, tăng cường năng lực hạ tầng đo lường quốc gia, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh trong phạm vi thẩm quyền được giao.

20. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và các lĩnh vực khác thuộc phạm vi chức năng được giao; khai thác, thương mại hóa, công bố, tuyên truyền kết quả nghiên cứu khoa học, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và các hoạt động khác; phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước tại địa phương.

21. Quản lý, khuyến khích, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và các lĩnh vực khác thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

22. Thực hiện các hoạt động hợp tác, liên kết trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo phân công của cơ quan có thẩm quyền.

23. Thực hiện công tác thi đấu, khen thưởng thuộc lĩnh vực được giao quản lý theo quy định của pháp luật về thi đấu, khen thưởng.

24. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, vị trí việc làm của Chi cục; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ sử dụng, trọng dụng, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ, chính sách khác đối với công chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Sở Khoa học và Công nghệ.

25. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ.

26. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan khi được yêu cầu.

27. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Khoa học và Công

nghệ giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Chi cục

1. Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Chi cục

a) Chi cục có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.

b) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng chỉ đạo, điều hành một số mặt công tác được giao; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được ủy nhiệm điều hành hoạt động của Chi cục.

Việc bổ nhiệm, bồi nhiệm lại; cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm; điều động; luân chuyển; khen thưởng, kỷ luật và các chế độ có liên quan đối với Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng được thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định của pháp luật.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Chất lượng;

c) Phòng Quản lý Đo lường;

d) Phòng Kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu.

Số lượng cấp phó các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc Chi cục thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng theo quy định.

2. Giao Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng căn cứ Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các phòng; xây dựng Quy chế làm việc và triển khai hoạt động.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Khu



vực III; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng căn cứ Quyết định thi hành./.

Noi nhận:

- Như Điều 5;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục KTVB&QLXLVPHC- Bộ Tư pháp;
- TT TU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Đoàn đại biểu QH TP HP;
- Các Sở, ban, ngành;
- Sở Tư pháp;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Hải Phòng;
- Các PCVP UBND TP;
- Công báo TP;
- Công TTĐT TP;
- Các Phòng: NVKTGS, NC, VX;
- Lưu: VT, NVKTGS, V.H.Nam.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Châu